

Số: 50/2020/QĐST-DS

*Thuỷ Nguyên, ngày 18 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (tên công ty viết tắt P); Địa chỉ trụ sở chính: Số 22 N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Cảnh T - chức vụ: Chuyên viên tố tụng Phòng quản lý khách hàng cá nhân miền Bắc, Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản P (Giấy ủy quyền số 10771/UQ-PVB ngày 10/6/2020 và số 14032/UQ-PVB ngày 15/7/2020).

- *Bị đơn*: Ông Lưu Văn N sinh năm 1982 và bà Lý Thị Kim O sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền của ông Lưu Văn N và bà Lý Thị Kim O: Bà Trần Thị H1 sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 26/11/2020).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Lưu Văn T2 sinh năm 1956 và bà Lê Thị L2 sinh năm 1958; Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền của ông Lưu Văn T2 là bà Lê Thị L2 (Giấy ủy quyền ngày 26/11/2020).

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Lưu Văn N và bà Lý Thị Kim O phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ toàn bộ khoản nợ tính đến hết ngày 10/12/2020 là: 220.884.374 đồng (trong đó nợ gốc: 200.012.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 18.101.375 đồng, nợ lãi quá hạn: 2.770.999 đồng).

2.2. Kể từ ngày 11 tháng 12 năm 2020, ông Lưu Văn N và bà Lý Thị Kim O còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi ông Lưu Văn N và bà Lý Thị Kim O trả hết tiền nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

2.3. Phương án trả nợ cụ thể như sau: Kể từ tháng 01 năm 2021, trước ngày cuối cùng hàng tháng, mỗi tháng ông Lưu Văn N và bà Lý Thị Kim O phải trả ít nhất 8.000.000 đồng vào tiền nợ gốc. Chậm nhất đến ngày 30/6/2021 ông Lưu Văn N và bà Lý Thị Kim O phải tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

2.4. Trường hợp ông Lưu Văn N và bà Lý Thị Kim O vi phạm bất kỳ một nghĩa vụ nào đã nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 565, tờ bản đồ số 06, diện tích 535 m<sup>2</sup> đất có địa chỉ Xóm 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 966484, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00146QSDĐ do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/02/2002 cho hộ bà Lê Thị L2. Ngày 12/10/2017 và ngày 07/11/2017 Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Thủy Nguyên và Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xác nhận diện tích 335m<sup>2</sup> đất vườn nay định chính thành đất ở; Người sử dụng đất thay đổi tên từ hộ bà Lê Thị L2 thành ông Lưu Văn T2 và vợ là bà Lê Thị L2).

2.5. Trường hợp phát mại tài sản bảo đảm, nếu tài sản bảo đảm sau khi thanh toán hết các nghĩa vụ nếu còn thừa sẽ hoàn trả lại cho ông Lưu Văn T2 và bà Lê Thị L2, nếu thiếu thì ông Lưu Văn N và bà Lý Thị Kim O tiếp tục thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

2.6. Về án phí: Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí 5.800.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002474 ngày 05/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Ông Lưu Văn N và bà Lý Thị Kim O nhận nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm, số tiền án phí ông Lưu Văn N và bà Lý Thị Kim O phải nộp là 5.522.110 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Trung Hiếu**

